

LỊCH THI ĐIỀU CHỈNH

HỌC KỲ: 1

HỆ: ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

NĂM HỌC: 2025 - 2026

KHÓA: 19

(Lịch thi này thay thế cho Lịch thi K19 hệ ĐHCQ học kỳ 1 năm học 2025 - 2026 ban hành ngày 04/11/2025 của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh)

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
1	17/11/2025	Ca 1 (07:30-09:00)	Phân tích tài chính doanh nghiệp(CFA331)_3	3	Viet90p(M)	90	25	1	106NĐ2	BM Tài chính
			Thẩm định dự án đầu tư(IPA331)_3	3	Viet90p(M)	90	42	2	203GK1,302GK1	BM Kinh tế
		Ca 2 (09:15-10:45)	Luật cạnh tranh(CLA331)_3	3	Viet90p(M)	90	76	2	106NĐ2,108NĐ2	BM Luật
			Nghiệp vụ ngoại thương(FTT331.)_3	3	Viet90p(M)	90	19	1	205NĐ2	BM Logistics
			Quản trị ngân hàng(BAM331)_3	3	Viet90p(M)	90	101	3	206NĐ2,406NĐ2,407NĐ2	BM Ngân hàng
			Tổ chức công tác kiểm toán(AUR331)_3	3	Viet90p(M)	90	121	3	203GK1,302GK1,404GK1	BM Kiểm toán
		Ca 1 (07:30-08:15)	Quản trị công nghệ và đổi mới(MTI331)_3	3	TNTM45p(M)	45	73	2	501GK1 (PMaytinh),502GK1-PMaytinh	BM Kinh doanh
		Ca 2 (08:30-09:15)	Quản trị công nghệ và đổi mới(MTI331)_3	3	TNTM45p(M)	45	73	2	501GK1 (PMaytinh),502GK1-PMaytinh	BM Kinh doanh
		Ca 3 (09:30-10:15)	Quản trị công nghệ và đổi mới(MTI331)_3	3	TNTM45p(M)	45	72	2	501GK1 (PMaytinh),502GK1-PMaytinh	BM Kinh doanh
	18/11/2025	Ca 1 (07:30-09:00)	Kinh tế học biến đổi khí hậu(ECC331)_3	3	Viet90p(M)	90	55	2	108NĐ2,205NĐ2	BM Kinh tế



TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
2	18/11/2025	Ca 1 (07:30-09:00)	Kinh tế và tài chính công(EPF331)_3	3	Viet90p(M)	90	22	1	405NĐ2	BM Kinh tế
			Marketing dịch vụ(SMA331)_3	3	Viet90p(M)	90	74	2	206NĐ2,207NĐ2	BM Marketing
		Ca 2 (09:15-10:45)	Marketing dịch vụ(SMA331)_3	3	Viet90p(M)	90	74	2	206NĐ2,207NĐ2	BM Marketing
			Quản lý tài chính công(EAH331)_3	3	Viet90p(M)	90	31	1	108NĐ2	BM Quản trị nhân lực
		Ca 3 (13:30-15:00)	Nghiệp vụ hải quan(PCU331)_3	3	Viet90p(M)	90	72	2	506NĐ2,507NĐ2	BM Logistics
		Ca 1 (07:30-11:30)	Kiểm toán báo cáo tài chính(FSA331)_3	3	Vấn đáp (M)	240	117	2	402 GK2,404 GK2	BM Kiểm toán
		Ca 2 (13:30-17:30)	Kiểm toán báo cáo tài chính(FSA331)_3	3	Vấn đáp (M)	240	116	2	501 GK2,204 GK2	BM Kiểm toán
3	19/11/2025	Ca 2 (09:15-10:45)	Nghệ thuật giao tiếp ứng xử trong kinh doanh du lịch(PAB331)_3	3	Viet90p(M)	90	34	1	203GK1	BM Du lịch
4	20/11/2025	Ca 1 (07:30-09:00)	Kỹ năng tư vấn pháp luật(LCS331)_3	3	Viet90p(M)	90	78	2	203GK1,304GK1	BM Luật
	21/11/2025	Ca 1 (07:30-09:00)	Kiểm soát nội bộ(INC331)_3	3	Viet90p(M)	90	120	3	205NĐ2,206NĐ2,207NĐ2	BM Kiểm toán
			Kinh tế lao động(LAE331)_3	3	Viet90p(M)	90	8	1	407NĐ2	BM Kinh tế
			Nghiên cứu Marketing(MAR331)_3	3	Viet90p(M)	90	88	3	108NĐ2,405NĐ2,406NĐ2	BM Marketing
			Quản trị tài chính(FIM331)_3	3	Viet90p(M)	90	142	4	408NĐ2,506NĐ2,507NĐ2,508NĐ2	BM Kinh doanh
			Thị trường vốn đầu tư(CAM331)_3	3	Viet90p(M)	90	37	1	203GK1	BM Kinh tế

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
5	21/11/2025	Ca 2 (09:15-10:45)	Kiểm soát nội bộ(INC331)_3	3	Viet90p(M)	90	119	3	205NĐ2,206NĐ2,207NĐ2	BM Kiểm toán
			Kinh tế tuần hoàn(CIE331)_3	3	Viet90p(M)	90	56	2	401 GK2,404 GK2	BM Kinh tế
			Nghiên cứu Marketing(MAR331)_3	3	Viet90p(M)	90	87	3	108NĐ2,405NĐ2,406NĐ2	BM Marketing
			Phân tích dự án kinh doanh quốc tế(IBA331)_3	3	Viet90p(M)	90	20	1	407NĐ2	BM Logistics
			Phân tích tài chính ngân hàng thương mại(FAB331)_3	3	Viet90p(M)	90	112	3	203GK1,403GK1,404GK1	BM Ngân hàng
			Quản trị tài chính(FIM331)_3	3	Viet90p(M)	90	142	4	408NĐ2,506NĐ2,507NĐ2,508NĐ2	BM Kinh doanh
		Ca 3 (13:30-15:00)	Kiểm soát nội bộ(INC331)_3	3	Viet90p(M)	90	119	3	106NĐ2,107NĐ2,108NĐ2	BM Kiểm toán
6	24/11/2025	Ca 2 (08:30-09:15)	Tâm lý học quản lý kinh tế(EMP331)_3	3	TNTM45p(M)	45	31	1	502GK1-PMaytinh	BM Quản trị nhân lực
		Ca 1 (07:30-09:00)	Quản trị truyền thông Marketing(MCM331)_3	3	Viet90p(M)	90	80	2	206NĐ2,207NĐ2	BM Marketing
			Pháp luật về sở hữu trí tuệ(IPL331)_3	3	Viet90p(M)	90	75	2	106NĐ2,107NĐ2	BM Luật
		Ca 2 (09:15-10:45)	Quản trị truyền thông Marketing(MCM331)_3	3	Viet90p(M)	90	80	2	206NĐ2,207NĐ2	BM Marketing
			Tài chính công(PUF331)_3	3	TNTM45p(M)	45	25	1	501GK1 (PMaytinh)	BM Tài chính
		Ca 1 (07:30-08:15)	Thiết kế và điều hành tour(DOT331)_3	3	TNTM45p(M)	45	33	1	502GK1-PMaytinh	BM Du lịch
			Quản trị chất lượng(QUA331)_3	3	TNTM45p(M)	45	73	2	501GK1 (PMaytinh),502GK1-PMaytinh	BM Kinh doanh

VÀ
 ỜNC
 C KIN
 UAN
 H DOA
 THA

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
	24/11/2025	Ca 6 (14:30-15:15)	Quản trị chất lượng(QUA331)_3	3	TNTM45p(M)	45	73	2	501GK1 (PMaytinh),502GK1-PMaytinh	BM Kinh doanh
		Ca 7 (15:30-16:15)	Quản trị chất lượng(QUA331)_3	3	TNTM45p(M)	45	73	2	501GK1 (PMaytinh),502GK1-PMaytinh	BM Kinh doanh
		Ca 3 (08:50-09:20)	Thương mại điện tử(ECM331)_3	3	TNTM30p(M)	30	40	1	502GK1-PMaytinh	BM Kinh doanh
7	25/11/2025	Ca 1 (07:30-09:00)	Định giá tài sản(BPR331)_3	3	Viet90p(M)	90	96	3	205NĐ2,406NĐ2,407NĐ2	BM Ngân hàng
			Phân tích lợi ích chi phí(BCA331.)_3	3	Viet90p(M)	90	33	1	108NĐ2	BM Kinh tế
		Ca 2 (09:15-10:45)	Phân tích chính sách phát triển(DPA331)_3	3	Viet90p(M)	90	63	2	403GK1,404GK1	BM Kinh tế
			Tiếng Anh chuyên ngành Kinh doanh quốc tế(EIB331)_3	3	Viet90p(M)	90	19	1	108NĐ2	BM Logistics
		Ca 1 (07:30-08:15)	Kế toán công ty(ACF331)_3	3	TNTM45p(M)	45	91	3	103GK1-PMaytinh,501GK1 (PMaytinh),502GK1-PMaytinh	BM Kế toán tài chính
		Ca 2 (08:30-09:15)	Kế toán công ty(ACF331)_3	3	TNTM45p(M)	45	89	3	103GK1-PMaytinh,501GK1 (PMaytinh),502GK1-PMaytinh	BM Kế toán tài chính
		Ca 3 (09:30-10:15)	Kế toán công ty(ACF331)_3	3	TNTM45p(M)	45	89	3	103GK1-PMaytinh,501GK1 (PMaytinh),502GK1-PMaytinh	BM Kế toán tài chính
		Ca 4 (10:30-11:15)	Kế toán công ty(ACF331)_3	3	TNTM45p(M)	45	89	3	103GK1-PMaytinh,501GK1 (PMaytinh),502GK1-PMaytinh	BM Kế toán tài chính
8	26/11/2025	Ca 1 (07:30-08:15)	Marketing quốc tế(IMA331)_3	3	TNTM45p(M)	45	78	2	502GK1-PMaytinh,501GK1 (PMaytinh)	BM Marketing
		Ca 2 (08:30-09:15)	Marketing quốc tế(IMA331)_3	3	TNTM45p(M)	45	78	2	501GK1 (PMaytinh),502GK1-PMaytinh	BM Marketing
		Ca 3 (09:30-10:15)	Marketing quốc tế(IMA331)_3	3	TNTM45p(M)	45	78	2	501GK1 (PMaytinh),502GK1-PMaytinh	BM Marketing

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
9	27/11/2025	Ca 2 (09:15-10:45)	Quản trị rủi ro tài chính(FRM331)_3	3	Viet90p(M)	90	25	1	203 GK2	BM Tài chính
10	28/11/2025	Ca 1 (07:30-09:00)	Đầu thầu trong đầu tư(BIA331)_3	3	Viet90p(M)	90	42	1	402 GK2	BM Kinh tế
			Kinh tế và chính sách phát triển vùng(ERP331)_3	3	Viet90p(M)	90	14	1	102GK2	BM Kinh tế
		Ca 2 (09:15-10:45)	Nghiên cứu đầu tư tại thị trường quốc tế(IIR331)_3	3	Viet90p(M)	90	16	1	401 GK2	BM Logistics
			Pháp luật về thị trường tài chính(FML331)_3	3	Viet90p(M)	90	71	2	403 GK2,404 GK2	BM Luật
		Ca 3 (13:30-15:00)	Internet marketing(MAI331)_3	3	Viet90p(M)	90	38	1	301GK2	BM Marketing
		Ca 2 (08:30 - 09:15)	Quản lý rủi ro và khủng hoảng(RMC331)_3	3	TNTM45p(M)	45	31	1	502GK1-PMaytinh	BM Quản trị nhân lực
		Ca 1 (07:30-11:30)	Kế toán quản trị(MAA331)_3	3	Vấn đáp (M)	240	81	2	406NĐ2,407NĐ2	BM Kiểm toán
11	29/11/2025	Ca 5 (13:30-14:15)	Kế toán xây dựng cơ bản(BCA331)_3	3	TNTM45p(M)	45	114	3	103GK1-PMaytinh,501GK1 (PMaytinh),502GK1-PMaytinh	BM Kế toán tài chính
		Ca 6 (14:30-15:15)	Kế toán xây dựng cơ bản(BCA331)_3	3	TNTM45p(M)	45	113	3	103GK1-PMaytinh,501GK1 (PMaytinh),502GK1-PMaytinh	BM Kế toán tài chính
		Ca 1 (07:30-11:30)	Đầu tư quốc tế(INI331)_3	3	Vấn đáp (M)	240	58	2	106NĐ2,108NĐ2	BM Kinh tế
			Thẩm định tài chính dự án(FAP331)_3	3	Vấn đáp (M)	240	99	1	303 GK2	BM Tài chính
		Ca 1 (07:30-08:20)	Quản trị logistics(LOM331)_3	3	TNTM50p(M)	50	73	2	501GK1 (PMaytinh),502GK1-PMaytinh	BM Logistics
		Ca 2 (08:30-09:20)	Quản trị logistics(LOM331)_3	3	TNTM50p(M)	50	73	2	501GK1 (PMaytinh),502GK1-PMaytinh	BM Logistics

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP

 TRUNG ƯƠNG

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
	29/11/2025	Ca 3 (09:30-10:20)	Quản trị logistics(LOM331)_3	3	TNTM50p(M)	50	73	2	501GK1 (PMaytinh),502GK1-PMaytinh	BM Logistics
		Ca 4 (10:30-11:20)	Quản trị logistics(LOM331)_3	3	TNTM50p(M)	50	74	2	501GK1 (PMaytinh),502GK1-PMaytinh	BM Logistics
12	01/12/2025	Ca 1 (07:30-09:00)	Chương trình và dự án phát triển kinh tế - xã hội(PPD331.)_3	3	Viet90p(M)	90	10	1	108NĐ2	BM Kinh tế
			Marketing thương mại(COM331.)_3	3	Viet90p(M)	90	87	3	206NĐ2,207NĐ2,208NĐ2	BM Marketing
		Ca 2 (09:15-10:45)	Giao dịch thương mại quốc tế(ICT331)_3	3	Viet90p(M)	90	20	1	108NĐ2	BM Logistics
			Kỹ năng lãnh đạo và quản lý(LMS331)_3	3	Viet90p(M)	90	31	1	106NĐ2	BM Quản trị nhân lực
			Marketing thương mại(COM331.)_3	3	Viet90p(M)	90	88	3	206NĐ2,207NĐ2,208NĐ2	BM Marketing
			Pháp luật về kinh doanh bất động sản(LRB331)_3	3	Viet90p(M)	90	75	2	302GK1,303GK1	BM Luật
		Ca 2 (08:30-09:15)	Kế hoạch hóa phát triển kinh tế - xã hội(SDP331.)_3	3	TNTM45p(M)	45	37	1	502GK1-PMaytinh	BM Kinh tế
		Ca 1 (07:30-11:30)	Kế toán ngân hàng(BAA331)_3	3	Vấn đáp (M)	240	71	2	302 GK2,304 GK2	BM Nguyên lý kế toán
13	02/12/2025	Ca 2 (09:15-10:45)	Luật đầu tư(IVL331)_3	3	Viet90p(M)	90	59	2	106NĐ2,107NĐ2	BM Luật
		Ca 1 (07:30-08:15)	Thanh toán quốc tế(INP331)_3	3	TNTM45p(M)	45	107	3	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,502GK1-PMaytinh	BM Ngân hàng
		Ca 2 (08:30-09:15)	Quản trị kinh doanh lữ hành(HOS331)_3	3	TNTM45p(M)	45	35	1	103GK1-PMaytinh	BM Du lịch
		Ca 1 (07:30-08:20)	Phân tích hoạt động kinh doanh(BAN331)_3	3	TNTM50p(M)	50	96	3	501GK1 (PMaytinh),503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	BM Logistics

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
	02/12/2025	Ca 2 (08:30-09:20)	Phân tích hoạt động kinh doanh(BAN331)_3	3	TNTM50p(M)	50	96	3	501GK1 (PMaytinh),503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	BM Logistics
		Ca 3 (09:30-10:20)	Phân tích hoạt động kinh doanh(BAN331)_3	3	TNTM50p(M)	50	97	3	503GK1-PMaytinh,501GK1 (PMaytinh),504GK1-PMaytinh	BM Logistics
14	03/12/2025	Ca 1 (07:30-09:00)	Thực hành Kiểm toán báo cáo tài chính(APR331)_3	3	THTM 90p (M)	90	114	4	405GK1-PMaytinh,501GK1 (PMaytinh), 503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	BM Kiểm toán
		Ca 2 (09:15-10:45)	Thực hành Kiểm toán báo cáo tài chính(APR331)_3	3	THTM 90p (M)	90	114	4	405GK1-PMaytinh,501GK1 (PMaytinh), 503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	BM Kiểm toán
15	04/12/2025	Ca 3 (13:30-15:00)	Thực hành kiểm toán(APR351)_5	5	THTM 90p (M)	90	117	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh, 501GK1 (PMaytinh),503GK1-PMaytinh	BM Kiểm toán
		Ca 1 (07:30-09:00)	Văn hóa trong các công ty đa quốc gia(MCC331)_3	3	Viet90p(M)	90	17	1	304 GK2	BM Logistics
		Ca 2 (08:30-09:15)	Kinh tế phát triển nông thôn(RDE331)_3	3	TNTM45p(M)	45	11	1	103GK1-PMaytinh	BM Kinh tế
16	05/12/2025	Ca 1 (07:30-09:00)	Marketing số và truyền thông xã hội(DMS331)_3	3	Viet90p(M)	90	94	3	206NĐ2,207NĐ2,208NĐ2	BM Marketing
			Phân tích và đầu tư chứng khoán(AIS331.)_3	3	Viet90p(M)	90	24	1	108NĐ2	BM Tài chính
			Thống kê đầu tư xây dựng cơ bản(SIC331)_3	3	Viet90p(M)	90	37	1	302 GK2	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
		Ca 2 (09:15-10:45)	Khởi sự kinh doanh(SBO331)_3	3	Viet90p(M)	90	45	2	108NĐ2,205NĐ2	BM Kinh doanh
			Marketing số và truyền thông xã hội(DMS331)_3	3	Viet90p(M)	90	93	3	206NĐ2,207NĐ2,208NĐ2	BM Marketing
			Tư pháp quốc tế(PIL331)_3	3	Viet90p(M)	90	72	2	302 GK2,304 GK2	BM Luật
		Ca 1 (07:30-08:15)	Lập và phân tích dự án đầu tư(PAP331)_3	3	TNTM45p(M)	45	62	2	502GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	BM Kinh tế

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
	05/12/2025	Ca 1 (07:30-08:15)	Tài chính doanh nghiệp chuyên ngành(COF332)_3	3	TNTM45p(M)	45	94	3	503GK1-PMaytinh,103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh	BM Tài chính
17	06/12/2025	Ca 1 (07:30-08:20)	Kỹ thuật nghiệp vụ ngoại thương(FTT331)_3	3	TNTM50p(M)	50	91	3	405GK1-PMaytinh,502GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh	BM Logistics
		Ca 2 (08:30-09:20)	Kỹ thuật nghiệp vụ ngoại thương(FTT331)_3	3	TNTM50p(M)	50	90	3	405GK1-PMaytinh,502GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh	BM Logistics
		Ca 3 (09:30-10:20)	Kỹ thuật nghiệp vụ ngoại thương(FTT331)_3	3	TNTM50p(M)	50	90	3	405GK1-PMaytinh,502GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh	BM Logistics

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 11 năm 2025

Người lập



Nguyễn Hải Khanh

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO



TS. Nguyễn Đức Dũng